



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: 237239

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Đặng Ngoan
Last Middle First

Current Address: 216-258 Ngã Đình Chiểu Q 3. TP HCM -

Date of Birth: 05/07/1932 Place of Birth: Thừa Thiên

Previous Occupation (before 1975) H. Col
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/02/75 To 01/15/85
Years: 10 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Ngô Duy Linh Name
Cerritos CA 90701
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Date: DEC 24 1983

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Re: NGUYEN DANG NGOAN

Date of Birth: 5-7-32

IV #: 237239

TIME IN RE-ED. 10 yrs.

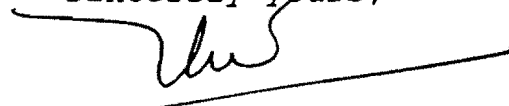
Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,


Khúc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by NGUYEN DUY LINH
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction
be sent to our Association at the address appeared above

Ans Giv

ODP CHECK FORM

Date: 11/27/88

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Nguyen Duy Ngoc

Date of Birth: 5-7-82

Address in VN 256-258 Nguyen Dinh Chieu Q 3
HCM.

Number of Accompanying Relatives: Ng Thi Kim Thuan (sister)

✓ Reeducation Time: 10 Years Months Days

IV # 237239

VEWL # 0

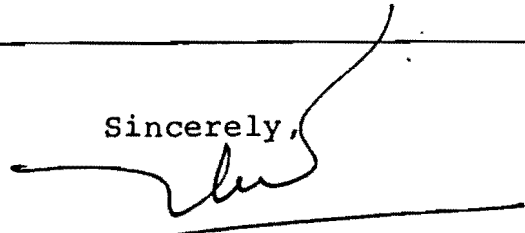
I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes; No.

Special List #

Sponsor: Nguyen Duy Linh (brother)

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,



KHUC MINH THO

Tel. #

(0) -

(H)

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, Ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Trại Số 3
Số 3 GRT

C0 1 3 7 8 2 8 8 6 1 2

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 986-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 69 ngày 20 tháng 12 năm 1984

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây: -

Họ, tên khai sinh Nguyễn Đăng Ngọc Sinh năm 1932

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hương trà - Thừa thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Thị xã - Pháo rang - Thuận hải

Cán bộ Pháo rang - Trung tá huân huy chương

Bị bắt ngày 02-5-1975 An phạt TTOT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm (tháng)

Đã được giảm án lần, cộng thành năm (tháng)

Nay về cư trú tại Thị xã - Pháo rang - Thuận hải

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: ít nói chưa có biểu hiện gì xấu

Lao động: Chăm chú gắng sức như các, gây công tham gia đều

học tập: tham gia đều tiếp thu được hững chưa chuyển biến

Đội ngũ: Chưa có sai phạm gì

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã Thị xã Pháo rang

Trước ngày 30 tháng 11 năm 1985 trước chế 12 tháng

Lưu tay ngôn, trở phải

Cán bộ Nguyễn

Danh bản số 7921

Lập tại Quảng

Họ, tên, chức vụ
người được cấp giấy

Ngày 15 tháng 11 năm 1985

P. TRƯỞNG TRẠI

Nguyễn

Thủy thủ: Lô Văn Lộc

Date : October 15th 1988

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Full name of Ex-Political prisoner : NGUYỄN - DĂNG - NGOAN
2. Other name : None
3. Date and Place of birth : May, 7th 1932 at Huế (Thừa Thiên province)
4. Position, Rank (Before 4/75), Military Serial number :
 - Lt. Colonel , staff Section chief (Trưởng Khoa Tham mưu)
 Training Department + G3 instructor at RVNAF Command
 and General staff college (Long Binh area)
 - S/N : 52/201572
5. Month, Date, year arrested : June 14th 1975
6. Month, Date, year out of camp : January 15th 1985
7. Residence address : Nhi-ha, Ninh-phước, Phanrang (Thuận-hải province)
8. Mailing address : 256-258 NGUYỄN-ĐÌNH-CHIỂU, QUẬN 3, HỒ-CHÍ-MINH city
9. Present occupation : Jobless

II. LIST FULL NAME : Date of birth, Place of birth of EX-POLITICAL PRISONER, Immediate family and Father, mother ...

A. RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSIDERED FOR U.S. COUNTRY. -

Nr	Name in Full	Date of Birth	Place of birth	Sex	Relationship	Address
1	NGUYỄN-THỊ KIM-THUẬN	April 30 th 1968	Phan Rang	F.	Daughter	256-258 Nguyễn-đình- chiếu-Quận 3 - Hồ-chí- Minh city
2	NGUYỄN PHƯƠNG-THẢO	October 3 rd 1972	BALAT	F.	Daughter	" "

B. COMPLETE FAMILY LISTING (Living, Dead) OF EX-POLITICAL PRISONER. -

NAME

ADDRESS

1. Father : NGUYỄN-ĐĂNG-TRAT (Dead)

183^B Thống nhất (Huế city)

2. Mother : TRẦN-THỊ-LIỆT (Dead)

"

3. Spouse : None

4. Former Spouse : PHAN-THỊ KIM OANH
(is going to divorce from me)

227/25A Nguyễn-minh-Chiêu
Quận Phú Nhuận, Hồ-chí-Minh city

5. Children :

256-258 Nguyễn-đình-Chiếu, Quận 3
Hồ-chí-Minh city

107 NGUYỄN-PHAN-THỊ KIM-NHAN - Daughter - Married
29-5-1956

17 NGUYỄN-THỊ KIM-QUYÊN - Daughter Married Nhì-hà, Ninh Phước Thuận Hải prov
16-8-1957
37 NGUYỄN-ĐĂNG-NINH - Son Married Nhì-hà, Ninh Phước, Thuận Hải
22-01-1960
47 NGUYỄN-THỊ KIM-HOÀ - Daughter Married Nhì-hà, Ninh Phước, Thuận Hải prov
18-12-1963
57 NGUYỄN-THỊ KIM-THUẬN Daughter unmarried 256-258 Nguyễn-Bình-Chiến
30-4-1968 Quận 3 - Hồ Chí Minh city
67 NGUYỄN-ĐƯỜNG-THẢO Daughter Unmarried 7 " "
03-10-1972

6 - SIBINGS -

17 NGUYỄN-DUY-LINH Living Brother CERRITOS. CA.
90701-3748 U.S.A.
27 NGUYỄN-ĐĂNG-HƯỜNG Living Brother 95 Huỳnh-Thức-Khang (Huế city)
37 NGUYỄN-ĐĂNG-CHI Living Brother ≠ Huntington beach
CA 92647 - USA.
H7 NGUYỄN-THỊ-HA Living Sister Anhoa, Hương Sơ (Huế city)
57 NGUYỄN-THỊ-LAM-ĐƯỜNG Living Sister 198/303 Đỗ-Thần-Nhân, Khánh Hòa
Quận 4 (Hồ Chí Minh city)

III - RELATIVES OUTSIDE VIETNAM -

1 - CLOSEST RELATIVES IN U.S. OF ME -

OF MY SPOUSE

a) Name: NGUYỄN-DUY-LINH
b) Relationship: Brother
c) Address: CERRITOS
CA. 90701-3748 U.S.A.
a) Name: NGUYỄN-ĐĂNG-CHI
b) Relationship: Brother
c) Address: ≠ Huntington beach
CA 92647 - USA

NONE

2 - RELATIVES IN OTHER FOREIGN COUNTRIES -

OF ME: NONE

OF my Spouse: NONE

IV - HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW THE APPLICATION -

NONE

V - COMMENT - REMARKS -

(1) In August 1968 as member of a RVNAF officers delegation composed of 8 high-ranking officers (Lt Col. TIÊU, Lt Col.

4
TUAN, Lt Col GIEM, Lt Col HAI, Lt Col NGUYEN, Maj. CAT and myself) headed by Lt General VINH LÔC, during an orientation tour in the U.S. (Fort Jackson, Fort Sill, Fort Knox, Fort Benning, Fort Leavenworth, Westpoint, War College etc...) and while visiting the U.S. Army Artillery school at Oklahoma I had received a certificate of honour citizenship delivered by the former Governor of the said state.

(2) In 1984, while I was being in the reeducation camp through my younger brother whose name is NGUYEN-DANG-CHI, (residing in the U.S.) my wife Phan-thi KIM-DANH submitted to the ODP in Bangkok a "questionnaire for ODP applicants" requesting an approval for my family to join the Program as refugees under the auspices of the U.S. Government.

After 3 years I did not receive any response, so that in January 1988, I submitted one more "questionnaire for ex-political prisoner in Vietnam" directly to the ODP office in Bangkok.

But unfortunately, until now I have not received any response from the said office yet. Consequently I do not know whether my document were lost or my case did not meet ODP requirements.

Once again, I wish to submit to you another "questionnaire for ex-political prisoner in Vietnam" and respectfully request that you will review my case. If I am eligible to have a political refugee status, and if my case meets ODP requirements, it is requested that a "Letter of Introduction" be issued to me to enable me to present it to the SRV Government when require.

I am anxiously looking forwards to receiving your response and any assistance you can render to me to expedite my case will be deeply appreciated.

Respectfully yours,

NAME

Nguyen-Dang-Ngoan

Documents attached herewith:

- Re-education certificate : 1 copy
- Certificate of birth : 3 copies
- Photos : 3

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, Ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Trại Số 3
Số 33 GRT

00 1 3 7 8 2 8 8 6 1 2

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 986-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 69 ngày 20 tháng 12 năm 1984

Của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Đức Ngạn Sinh năm 19 32

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hướng trã - Thừa thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

~~Thị xã - Phả Lại - Thuộc Hải~~

Cán bộ ~~Phản cách mạng - Trung tá hưu lý~~

Bị bắt ngày 02-5-1975 An phát TTOT

Theo quyết định, án văn số... ngày... tháng... năm... của...

Đã bị tăng án... lần, cộng thành... năm... tháng...

Đã được giảm án... lần, cộng thành... năm... tháng...

Nay về cư trú tại Thị xã - Phả Lại - Thuộc Hải

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: ít tội chưa có biểu hiện gì xấu

Lao động: Cần cù, sức khỏe cao, gây công tham gia đều

Học tập: tham gia đều tiếp thu được hững chưa chuyển biến

Tội quy: Chưa có sai phạm gì lớn

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã thị xã Phả Lại

Trước ngày 30 tháng 11 năm 1985 quá chế 12 tháng

Lưu tay ngôn trở phải
Cán...
Danh bản số 7921
Lập tại Phả Lại

Họ, tên, chức vụ
người được cấp giấy

Ngày 15 tháng 11 năm 1985

T. TRƯỞNG TRẠI

Phả Lại

Thủy táng: Lô Văn Lộc

BỘ TƯ PHÁP
SỞ TƯ PHÁP TRUNG-ÂM
TÒA SƠ-THẨM HUẾ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Chứng - chỉ - Thê - vi Khai - sinh

Số 4046

Ngày 18-03-1959

của

NGUYỄN-ĐANG-NGOAN

Năm một ngàn chín trăm năm mươi chín tháng Ba

ngày mười tám hồi 10 giờ.

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN-HỮU-THU, Thẩm-Phán

Chánh-án Tòa Sơ-Thẩm Huế ngồi tại Văn-phòng
có Ông TRẦN-PIÊN-MAI lục-sự giúp-việc

Có ông, bà NGUYỄN-ĐANG-NGOAN, 07-5-1932 tuổi, nghề nghiệp

quân nhân trú tại An-Hòa, Hương-Trà, Thừa-Thiên

thẻ kiểm-tra số 23B.000.001 ngày 16-10-1955 do

Đô Thị Huê cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục
khai sinh của NGUYỄN-ĐANG-NGOAN sinh ngày Bảy

07 tháng Năm năm 1932 tại làng An-Hòa

Quận Hương-Trà tỉnh Thừa-Thiên được vì lẽ

Số bộ thất-lạc vì chiến-tranh

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
sau do y dẫn đến đề lập chứng-chỉ thay thế chứng thư họ tịch nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ DIỄN TRÌNH DIỆN

10) CÔNG TÔI NỮ HUYEN-SAM, 36 tuổi, nghề Nữ-Trợ-Ta
trú tại K.B.C.4.607

thẻ kiểm-tra số 23B.000.001 ngày 15-10-1955 do Đô-thị Đà-Nẵng cấp

20) HA-THI-SANG, 33 tuổi, nghề Nữ-Trợ-Ta

trú tại K.B.C.4.607

thẻ kiểm tra số 26B.0050065 ngày 31-6-1958 do Quận Tư Chơn cấp

30) NGUYỄN-THỊ-LAM, 22 tuổi, nghề Nữ-Trợ-Ta

trú tại K.B.C.4.607

thẻ kiểm tra số 307/XN ngày 10-5-1956 do Hội Văn-Hoa cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337

N.V. HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc họ, đồng cam đoan quả

quyết biết chắc tên NGUYỄN-ĐANG-NGOAN

sinh ngày Bảy (07) tháng Năm (05)

năm Một ngàn chín trăm Ba Mươi Hai (1932)

tại làng An-Hòa Quận Hương-Trà

tỉnh Thừa-Thiên còn ông NGUYỄN-ĐANG-TRẮT và bà

TRẦN-THỊ-CỪ Hai Ông Bà này đã chính thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì lẽ

Số Bộ Bị Thất-Lạc Vì Chiến-Tranh

Hỡi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47-48 H.V. HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thế vì khai-sinh này cho tên NGUYỄN-ĐANG-NGOẠN sinh ngày Bảy (07) tháng Năm (05) năm Một ngàn chín trăm ba mươi hai (1932)

tại làng An-Hòa Quận Hương-Trà Tỉnh Thừa-Thiên con ông NGUYỄN-ĐANG-TRÁT và bà TRẦN-THỊ-CỬ đề cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông lục sự trước sau khi nghe đọc lại.

Lục sự

Chánh-án

TRAN-KIEM-MAI

NGUYEN-HUU-THU

Những người chứng

Người đứng xin

(1- CONG TON NỮ HUYEN-SAM

NGUYEN-ĐANG-NGOẠN

(2- HA-THI-SANG

(3- NGUYEN-THI-LAN

Trước bạ tại HUE

Ngày 20 tháng 02 năm 1954

Quyển 30 tờ 2 số 3909

Thầu chức đồng
Chủ sự



TỈNH MIỀN BẮC
QUẬN THANH-HẢI
XÃ PHU-RANG

Số hiệu 710

KHAI SANE

Tên họ ấu nhi NGUYỄN - THỊ - KIM - THUY
Phái NỮ
Sanh (ngày tháng năm) Ba mươi, tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám (30-4-1968)
Tại Bảo-Sanh-Viện Phanrang
Cha (tên họ) NGUYỄN - ĐĂNG - NGỌAN
Tuổi 36
Nghề nghiệp Quản nhân
Cư trú tại KBC. 43.10
Mẹ (tên, họ) PHAN - THỊ - KIM - OANH
Tuổi 31
Nghề nghiệp Nội trợ
Cư trú tại 31 Thống nhất, Phanrang
Vợ (chánh hay thứ) Chính
Người khai (tên họ) NGUYỄN - ĐĂNG - NGỌAN
Tuổi 36
Nghề nghiệp Quản nhân
Cư trú tại KBC. 43.10
Ngày khai 09 tháng 5 năm 1968

Người chứng thứ nhất (tên họ) NGUYỄN-HIỆN-LƯƠNG
Tuổi 48
Nghề nghiệp Làm thuê
Cư trú tại Độc-Long, Ninh-Thủy
Người chứng thứ nhì (tên họ) Dương - Văn - Riêm
Tuổi 39 tuổi
Nghề nghiệp Làm thuê
Cư trú tại Xã Phanrang

Làm tại Phanrang, ngày 09 / 5 / năm 19 68
Người khai, Hộ lợi, Nhân chứng,

Ký tên: Nguyễn-Đặng-Ngọan, K. tên: Phạm-Văn-Tân, Nguyễn-Hiến-Lương
(và đóng dấu) Ký tên: Dương-Văn-Riêm

TRỊCH LỤC X CHÁNH BẢN
Phanrang ngày 09 tháng 5 năm 1968
Chức-Tịch UNHO kiêm Hộ-Tịch Xã Phanrang



PHẠM - VĂN - TÂN

Date : October 15th 1988

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Full name of Ex-Political prisoner : NGUYỄN - ĐĂNG - NGOAN
2. Other name : None
3. Date and Place of Birth : May, 7th 1932 at Huế (Thừa Thiên province)
4. Position, Rank (Before 4/75), Military Serial number :
 - Lt Colonel , Staff Section chief (Trưởng Khoa Tham mưu)
 - Training Department + G3 instructor at RVNAF Command and General staff college (Long Binh area)
 - S/N : 52/201572
5. Month, Date, year arrested : June 14th 1975
6. Month, Date, year out of camp : January 15th 1985
7. Residence address : Nhi-ha, Ninh-phước, Phanrang (Thuận-hải province)
8. Mailing address : 256-258 NGUYỄN-ĐÌNH-CHIỂU, QUẬN 3, HỒ-CHÍ-MINH city.
9. Present occupation : Jobless

II. LIST FULL NAME : Date of Birth, Place of Birth of EX-POLITICAL PRISONER, Immediate family and Father, mother ...

A. RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSIDERED FOR U.S. COUNTRY. -

Nr	Name in Full	Date of Birth	Place of birth	Sex	Relationship	Address
1	NGUYỄN-THỊ KIM-THUẬN	April 30 th 1968	Phan Rang	F.	Daughter	256-258 Nguyễn-đình-chiêu - Quận 3 - Hồ-chí-minh city.
2	NGUYỄN- PHUÔNG-THẢO	October 3 rd 1972	DALAT	F.	Daughter	" "

B. COMPLETE FAMILY LISTING (Living, Dead) OF EX-POLITICAL PRISONER. -

NAME	ADDRESS
1. Father : NGUYỄN-ĐĂNG-TRAT (Dead)	183 ^B Thống nhất (Huế city)
2. Mother : TRẦN-THỊ-LIÊ (Dead)	" "
3. Spouse : None	
4. Former spouse : PHAN-THỊ KIM OANH (is going to divorce from me)	227/25A Nguyễn-minh-Chiêu Quận Phú Nhuận, Hồ-chí-Minh city
5. Children :	
109 NGUYỄN-PHAN-THỊ KIM-NHAN - Daughter - Married 29-5-1956	256-258 Nguyễn-đình-Chiêu, Quận 3 Hồ-chí-Minh city.

107 NGUYỄN-THỊ KIM-QUYÊN - Daughter Married 16-8-1957 Nhi-hà, Ninh-phước, Thuận-hải prov
 37 NGUYỄN-ĐĂNG-NINH - Son - Married 22-01-1960 Nhi-hà, Ninh-phước, Thuận-hải
 47 NGUYỄN-THỊ KIM-HOÀ - Daughter - Married 18-12-1963 Nhi-hà, Ninh-phước, Thuận-hải prov
 57 NGUYỄN-THỊ KIM-THUẬN Daughter unmarried 30-4-1968 256-258 Nguyễn-bình-chiến Quận 3 - Hồ-chí-Minh city
 67 NGUYỄN-PHƯƠNG-THẢO Daughter Unmarried 03-10-1972 7 " "

6.- SIBLINGS -

107 NGUYỄN-DUY-LINH Living Brother CERRITOS, CA.
 27 NGUYỄN-ĐĂNG-HUÔNG Living Brother 90701-3748-U.S.A.
 37 NGUYỄN-ĐĂNG-CHI Living Brother 95 Huỳnh-thúc-Khang (Huế city) ≠ Huntington beach CA 92647 - USA.
 47 NGUYỄN-THỊ-HÀ Living Sister An-hoà, Hương-Số (Huế city)
 57 NGUYỄN-THỊ-LAM-PHUONG Living Sister 195/303 Đỗ-Thuần-Nhân, Khánh-hội Quận 4 (Hồ-chí-Minh city)

III.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM -

1.- CLOSEST RELATIVES IN U.S. OF ME -

OF MY SPOUSE

by Name: NGUYỄN-DUY-LINH
 by Relationship: Brother
 by Address: CERRITOS CA. 90701-3748 U.S.A.
 a) Name: NGUYỄN-ĐĂNG-CHI
 by Relationship: Brother
 by Address: ≠ Huntington beach CA 92647 - USA.

NONE

2.- RELATIVES IN OTHER FOREIGN COUNTRIES -

OF ME: NONE

OF my Spouse: NONE

IV.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW THE APPLICATION...

NONE

V.- COMMENT - REMARKS -

(1) In August 1968 as member of a RUNAF officers delegation composed of 8 high-ranking officers (Lt Col. TIÊU, Lt Col.

TUAN, Lt Col GIEM, Lt Col HAI, Lt Col NGUYEN, Maj. CAT and myself) headed by Lt General VINH LÔC, during an orientation tour in the U.S. (Fort Jackson, Fort Sill, Fort Knox, Fort Benning, Fort Leavenworth, Westpoint, War College etc...) and while visiting the U.S. Army Artillery school at Oklahoma I had received a certificate of honour citizenship delivered by the former Governor of the said state.

(2) In 1984, while I was being in the reeducation camp through my younger brother whose name is NGUYEN-DANG-CHI, (residing in the U.S.) my wife Phan-thi KIM-CHAN submitted to the ODP in Bangkok a "questionnaire for ODP applicants" requesting an approval for my family to join the Program as refugees under the auspices of the U.S. Government.

After 3 years I did not receive any response, so that in January 1988, I submitted one more "questionnaire for ex-political prisoner in Vietnam" directly to the ODP office in Bangkok. But unfortunately, until now I have not received any response from the said office yet. Consequently I do not know whether my document were lost or my case did not meet ODP requirements.

Once again, I wish to submit to you another "questionnaire for ex-political prisoner in Vietnam" and respectfully request that you will review my case. If I am eligible to have a political refugee status, and if my case meets ODP requirements, it is requested that a "Letter of Introduction" be issued to me to enable me to present it to the SRV Government when require.

I am anxiously looking forwards to receiving your response and any assistance you can render to me to expedite my case will be deeply appreciated.

Respectfully yours,

NAME

Documents attached herewith:

- Re-education certificate : 1 copy
- Certificate of birth : 3 copies
- Photos : 3

NGUYEN-DANG-NGOAN

BỘ TƯ PHÁP
SỞ TƯ PHÁP TRUNG-PHẦN
TÒA SỞ-THẨM-HUẾ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Chứng - chỉ - Thê - vi Khai - sinh

Số 4046
Ngày 18-03-1959

của NGUYỄN-ĐANG-NGOAN

Năm một ngàn chín trăm năm mươi chín tháng Ba
ngày mười tám hồi 10 giờ.

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN-HỮU-THU, Thẩm-Phán

Chánh-án Tòa Sở-Thẩm-Huế ngồi tại Văn-phòng
có Ông TRẦN-KIỆM-MAI lục-sự giúp-việc

Có ông, bà NGUYỄN-ĐANG-NGOAN, 07-5-1932 tuổi, nghề nghiệp
quân nhân trú tại An-Hoà, Hương-Trà, Thừa-Thiên

thẻ kiểm-tra số 2100.0024 ngày 16-10-1955 do

Đô-Thị Huế cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục
khai sinh của NGUYỄN-ĐANG-NGOAN sinh ngày Bẩy

02 tháng Nhâm năm 1932 tại làng An-Hoà
Quận Hương-Trà tỉnh Thừa-Thiên được vì lẽ

số bộ thất-lạc vì chiến-tranh

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lợi khai của các nhân chứng, có tên kê
sau do y dẫn đến để lập chứng-chỉ thay thế chứng thư họ tịch nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN

10) CÔNG TON NH HUYEN-SAM, 36 tuổi, nghề Nữ-Trợ-Ta
trú tại K.B.C.L. 607

thẻ kiểm tra số 23B.000.001 ngày 15-10-1955 do Đô-thị Đà-Nẵng cấp

20) HA-THI-SANG, 33 tuổi, nghề Nữ-Trợ-Ta
trú tại K.B.C.L. 607

thẻ kiểm tra số 26B.0050065 ngày 31-6-1958 do Quận Từ Chơn cấp

30) NGUYỄN-THI-LAN, 22 tuổi, nghề Nữ-Trợ-Ta
trú tại K.B.C.L. 607

thẻ kiểm tra số 307/XH ngày 10-5-1956 do Hội Văn-Hoa cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337
N.V. HÌNH-LUẬT phạt tội nguy chứng về việc họ, đồng cam đoan quả

quyết biết chắc tên NGUYỄN-ĐANG-NGOAN

sinh ngày Bẩy (07) tháng Năm (05)

năm Một ngàn chín trăm Ba Mươi Hai (1932)

tại làng An-Hoà Quận Hương-Trà

tỉnh Thừa-Thiên còn Ông NGUYỄN-ĐANG-TRẮT và bà

TRẦN-THỊ-CỦ Hai Ông Bà này đã chính thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì lẽ

SỐ BỘ BỊ THẤT-Lạc Vi Chiến-Tranh

Hỡi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47-48 H.V. HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thế vì khai-sinh này cho tên NGUYỄN-ĐANG-NGOAN sinh ngày Bảy (07) tháng Năm (05) năm Một ngàn chín trăm ba mươi hai (1932)

tại làng An-Hòa Quận Huỳnh-Trà Tỉnh Thừa-Thiên con ông NGUYỄN-ĐANG-TRẮT và bà TRẦN-THỊ-CÙ đề cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông lục sự sau khi nghe đọc lại.

Lục sự Chánh-án
TRAN-KIEM-MAI NGUYỄN-HUU-THU

Những người chứng Người đứng xin
(1- CONG TON NỮ HUYEN-SAM NGUYỄN-ĐANG-NGOAN

(2- HA-THI-SANG

(3- NGUYỄN-THI-LAN

Trước bộ tại HUE
Ngày 20 tháng 03 năm 1959
Quyển 30 tờ 82 số 3909
Thầu Sáu chục đồng
Chủ sự

Hue ngày 20 tháng 3 năm 1959

SAO-Y CHANH-DAN
CHANH LUC



Lưu trữ tại Văn phòng 5

TỈNH MIỀN BẮC
QUẬN THÀNH-LÃI
XÃ PHƯƠNG

Số hiệu 716

KHAI SANE

Tên họ ấu nhi NGUYỄN - THỊ - KIM - THUY
Phái NỮ
Sinh (ngày tháng năm) Ba mươi, tháng tư năm một nghìn chín trăm sáu mươi tám (30-4-1968)
Tại Đoàn-Sanh-Viện Phương
Cha (tên họ) NGUYỄN - ĐĂNG - NGỌN
Tuổi 36
Nghề nghiệp Quản nhân
Cư trú tại KSC. 43.10
Mẹ (tên họ) PHAN - THỊ - KIM - OANH
Tuổi 31
Nghề nghiệp Nội trợ
Cư trú tại 31 Thống nhất, Phương
Vợ (chánh hay thứ) chính
Người khai (tên họ) NGUYỄN - ĐĂNG - NGỌN
Tuổi 36
Nghề nghiệp Quản nhân
Cư trú tại KSC. 43.10
Ngày khai 09 tháng 5 năm 1968

Người chứng thứ nhất (tên họ) NGUYỄN-HIỆN-LƯƠNG
Tuổi 48
Nghề nghiệp Làm thuê
Cư trú tại Đoàn-Long, Minh-Thị
Người chứng thứ nhì (tên họ) Dương - Văn - Hiên
Tuổi 36 tuổi
Nghề nghiệp Làm thuê
Cư trú tại Xã Phương

Làm tại Phương, ngày 09 / 5 / năm 19 68
Người khai, Hộ lại, Nhân chứng,

Ký tên: Nguyễn-Đặng-Ngọc.K. Tôn: Phan-Văn-Tôn, Nguyễn-Hiến-Lương
(và đồng dấu) Ký tên: Dương-Văn-Hiến

TRỊCH LƯU Ý CHÍNH BÀN
Phương ngày 09 tháng 5 năm 1968
Chủ-tịch UBND xã HỘ-tịch xã Phương



PHAN - VĂN - TÂN

THỊ XÃ DALAT

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ỦY BAN HÀNH CHÁNH

KHU PHỐ I DALAT

*

Số hiệu 1510/Q 13

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm Một nghìn chín trăm bảy mươi hai (1972)

Nhà in DALAT

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO
Phái	NỮ
Sanh ngày nào	Ngày ba, tháng mười, năm một nghìn chín trăm bảy mươi hai.
Tại	Dalat
Tên, họ người cha . . .	Nguyễn Đăng Ngươn
Tuổi	1932
Nghề	Quân nhân
Trú tại	K.B.C 4310
Tên, họ người mẹ . . .	Phan Thị Kim Oanh
Tuổi	1935
Nghề	Nội trợ
Trú tại	K.B.C 4310
Vợ chánh hay thứ . . .	Chánh

DALAT, Khu-Phố I ngày 14 tháng 10 năm 1972

Chủ-tịch kiêm Hộ-lại



NGUYỄN LÃ

THỊ XÃ DALAT

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ỦY BAN HÀNH CHÁNH

KHU PHỐ I DALAT

*

Số hiệu 1510 / Q 13

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm Một ngàn chĩa trăm bảy mươi hai (1972)

Nhà in DALAT

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN PHƯƠNG TIỂU
Phái	Nữ
Sanh ngày nào	Ngày ba, tháng mười, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai.
Tại	Dalat
Tên, họ người cha	Nguyễn Đăng Ngạn
Tuổi	1932
Nghề	Quân nhân
Trú tại	K.B.C 4310
Tên, họ người mẹ	Phan Thị Kim Oanh
Tuổi	1935
Nghề	Nội trợ
Trú tại	K.B.C 4310
Vợ chánh hay thứ	Chánh

DALAT, Khu-Phố I ngày 14 tháng 10 năm 197 2

Chủ-tịch kiêm Hộ-lại



NGUYỄN LÃ

THỊ XÃ DALAT

ỦY BAN HÀNH CHÍNH

KHU PHỐ I DALAT



Số hiệu 1510/Q 16

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm Một ngàn chín trăm bảy mươi hai (1972)

Nhà In DALAT

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO
Phái	Nữ
Sanh ngày nào	Ngày ba, tháng mười, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai.
Tại	Dalat
Tên, họ người cha	Nguyễn Đăng Ngươn
Tuổi	1932
Nghề	Quân nhân
Trú tại	K.B.Q 4310
Tên, họ người mẹ	Phan Thị Kim Oanh
Tuổi	1935
Nghề	Nội trợ
Trú tại	K.B.Q 4310
Vợ chánh hay thứ	Chánh

DALAT, Khu-Phố I ngày 14 tháng 10 năm 1972

Chủ-tịch kiêm Hộ-lại



NGỒ LÃ

Saigon 18/10/1988

Thân kính gửi anh Cuiot

Được biết anh qua Sài Gòn thăm của anh Lê-Việt-Mười và Lê-Huyền-Tử, nên tôi liền thư này trước thăm anh sau nhờ anh vui lòng giúp đỡ cho tôi tương hợp cũng giống như anh Mười.

Tôi bị cải tạo về năm 1985. Năm 1986 lúc tôi còn trong Trại thi gĩa ở TP có gửi qua cho các chú em tôi 1 hồ sơ hồ chửn cho vào phong ODP Thailand xin sang định cư ở H.K theo diện từ nạy. Đợi 3 năm sau không thấy hồi âm, nên vào tháng 1/88 vừa rồi tôi gửi thêm 1 hồ sơ đầy đủ nữa tháng qua vào phong ODP ở Bangkok, rồi đây đã nhận được (vì có giấy hồi báo) - Tuy nhiên đến nay tôi vẫn chưa nhận được gì cả. Tôi không biết hồ sơ bị thất lạc, bị thiếu sót hay có trở ngại gì.

Vì vậy hôm nay sau khi được xem các tài liệu, báo chí cũng như thư từ các anh em bên đó gửi về cho biết, nhất là thư của anh và anh Đăng bị gửi cho anh Mười, cho nên tôi làm thêm 1 hồ sơ mới nữa gửi qua Hội gĩa ở TP của tôi CT ở VN (thông qua anh) đề nhờ anh và chi Hội tương trợ tâm giúp đỡ giúp. Nếu được anh và chi Hội lịch Hội quan tâm chúng tôi sẽ không bao giờ quên ơn.

Tôi có gửi em ruột bên đó là: Ngõ-Duy-Linh, có gì nhờ anh lạc ở địa chỉ:

Ng. Duy Linh

CA. 90701-3748 U.S.A.

Rất mong tin anh và xin thật thật cảm ơn anh trước

Thân chào Anh.

Nào

Ng. Đăng - Ngoại.

Tib:

Xin chuyển đến anh (Kính theo đây) bức thư nhỏ của anh Miêu và anh Tú gửi cho anh. Nhân dịp cũng xin phép được giới thiệu với anh vài điều về anh liệt qua - Tôi xuất thân khóa 5 (Hoàng Diệu) ở Dalat. Cùng khóa với anh Dương - Hiến - Nghĩa cháu chi Thổ liệt. Bên đó có các anh như Phan quốc Thuận, Phan Trọng Chính, Dũ Quốc Đống, Ng. Văn Toàn v.v... cũng đều là khóa 5 cả đấy!

Hồi đi I Long Hoa (từ 66-67) tôi làm Phó TT với anh ở Phan Rang, từ 67-68 làm Chỉ huy trưởng TT/Huyện ĐPQ/NO Vực ở Phú Cát (Bỉch Bình) và từ 68-75 làm Huyện ủy viên Khoa Thanh niên (Phụ 3) rồi 2 năm cuối làm Trưởng Khoa này ở Trường Chỉ huy Thanh niên (Long Bình).

Gửi cho Hối

Thân nhân ở Mỹ:

- Nguyễn duy Linh
(Em ruột)

CERRITOS, CA 90701.

áp
bị
c
d
p

hôm vào tháng 1/88 vừa rồi tôi 'gửi' thêm 1
hộp SB đây đến nửa tháng qua vẫn phong
ODP ở Bangkok, rồi đây đã nhận được
(vì có giấy hối báo) - Tuy nhiên đến nay
tôi vẫn chưa nhận được gì cả - Tôi không
hiểu hồ sơ bị thất lạc, bị thiếu sót hay có
trở ngại gì.

Vì vậy hôm nay sau khi được xem các tài
liệu, báo chí cũng như thư từ các anh em
bên đó gửi về cho biết, nhất là thư của
anh và anh đang bị gửi cho anh Mèo, cho nên
tôi làm thêm 1 hộp SB nữa gửi qua Hối
gia đình của chú CT ở VN (thông qua anh)
để nhờ anh và chú Hối tưởng恤 tâm giúp
đỡ giúp. Nếu được anh và chú Chủ tịch
Hối giao tận chúng tôi sẽ không bao
giờ quên ơn.

Tôi có gửi đến một bên đó là: Nguyễn duy
Linh, có gì nhớ anh lạc ở địa chỉ =

FR. LINH NGUYEN

CERRITOS, CA. 90701



MR. GIOI VAN NGUYEN

FAIRFAX, VA. 22032

FIRST CLASS

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
✓ ODP/Date 1/21/89
____ Membership; Letter